

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 107/2026/HS-PT

Ngày: 04 - 02 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: 1/ Ông Trần Minh Châu

2/ Bà Đặng Mạnh Đoan Trang

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 811/2025/TLPT-HS, ngày 15/12/2025 đối với Dương Ngọc N do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 165/2025/HS-ST ngày 07/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Dương Ngọc N; sinh ngày 03 tháng 11 năm 1994 tại tỉnh Tiền Giang; Hộ khẩu thường trú: HBT, Phường A, thành phố C, tỉnh Tiền Giang (nay là HBT, phường C, tỉnh Đồng Tháp); nơi ở: 3XX/X0S LQ, Phường B, Quận X (nay là 3XX/X0S LQ, phường Y), Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thái H và bà Lý Ngọc L; có chồng tên Trương Hoàng V và có 02 người con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/02/2025; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 25/12/2024, tại trước nhà số 3X0 TNH, phường T, quận Y (nay là 3X0 TNH, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), Tổ tuần tra 363 Công an quận Y phát hiện Trần Th có nghi vấn nên kiểm tra, phát hiện Th dương tính với ma túy. Th khai nhận mua ma túy vào ngày 22/12/2024 từ Dương Ngọc N tại địa chỉ 3XX/X0S LQ, Phường B, Quận X (nay là 3XX/X0S LQ, phường Y, Thành phố Hồ Chí Minh).

Mở rộng điều tra, vào lúc 14 giờ 00 ngày 26/12/2024, Công an Phường B, Quận X và Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 11 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Ngọc N, địa chỉ 3XX/X0S LQ, Phường B, Quận X (nay là 3XX/X0S LQ, phường Y, Thành phố Hồ Chí Minh), kết quả: phát hiện, thu giữ tại thùng nhựa trong phòng ngủ của N 04 bìch ny long và 01 gói giấy, bên trong chứa ma túy loại thảo mộc khô. Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ của N:

- 04 gói nylon chứa thảo mộc khô. Bản Kết luận giám định số 850 ngày 03/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự tại Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận là ma túy khối lượng 361,45 gam, tìm thấy MDMA-4en-PINACA.

- 01 gói giấy chứa thảo mộc khô. Bản Kết luận giám định số 850 ngày 03/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự tại Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận là ma túy khối lượng 4,16 gam, tìm thấy MDMA-4en-PINACA.

- 01 cân điện tử, 50 gói giấy, 01 điện thoại di động hiệu Iphone là phương tiện N dùng bán ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm Dương Ngọc N khai nhận như sau: Khoảng 07 ngày trước ngày bị bắt, N mua ma túy từ tài khoản Facebook “Cỏ Thành phố” (không rõ lai lịch) với giá 4.000.000 đồng. Sau đó, có đối tượng không rõ lai lịch đến nhà N giao trực tiếp. Sau đó, ngày 22/12/2024, N bán 01 gói ma túy cho Trần Th tại địa chỉ 3XX/X0S LQ, Phường B, Quận X với giá 150.000 đồng. Đây là lần đầu N mua ma túy về bán, số ma túy thu giữ tại nhà của N nhằm mục đích để bán, số tiền thu lợi bất chính là 150.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 165/2025/HS-ST ngày 07/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điều 50; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 298 của Bộ luật tố tụng hình sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2025. Xử phạt: Dương Ngọc N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2025.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 18/11/2025 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐ-VKS với nội dung: Ngoài lần bị bắt quả tang ngày 26/12/2024, Dương Ngọc N tàng trữ ma túy loại MDMA-4en-PINACA, tổng khối lượng 365,61 gam nhằm mục đích để bán thì Dương Ngọc N còn khai nhận trước đó, ngày 22/12/2024, N bán cho Trần Th 01 gói ma túy đá với giá 150.000 đồng tại 3XX/X0S LQ, Phường B, Quận X. Lời khai của N phù hợp với lời khai của Th và vật chứng thu giữ (365,61 gam ma túy) cùng các tài liệu chứng cứ khác. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo hướng áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo Dương Ngọc N.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên kháng nghị với phân tích: Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/12/2024 tàng trữ ma túy mục đích để bán thì coi là 01 lần phạm tội, lần bán cho Trần Th ngày 22/12/2024 được coi là 01 lần phạm tội nên bị cáo phạm tội “từ 02 lần trở lên”. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, xử phạt bị cáo từ 07 đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Dương Ngọc N khai nhận đã thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm đã xác định. Bị cáo không đồng ý với kháng nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 07/11/2025, Tòa án nhân dân Khu vực 3, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bản án sơ thẩm số 165/2025/HS-ST. Ngày 18/11/2025 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị bản án hình sự sơ thẩm trên. Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn quy định tại Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm đã xác định, cụ thể: Bị cáo Dương Ngọc N đã mua chất ma túy thảo mộc khô (qua giám định chứa chất MDMA-4en-PINACA) và ngày 22/12/2024, bị cáo đã bán cho Trần Th 01 gói ma túy thảo mộc khô giá 150.000 đồng (phù hợp lời khai của bị cáo Dương Ngọc N tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa). Ngoài ra, khi bắt giữ bị cáo tại nhà số 3XX/X0S LQ, Phường B, Quận X (nay là 3XX/X0S LQ, phường Y, Thành phố Hồ Chí Minh), thì phát hiện, thu giữ tại thùng nhựa trong phòng ngủ của N 04 bịch ny long và 01 gói giấy, bên trong là

thảo mộc khô có chứa chất ma túy (bị cáo khai là cất giữ để khi nào có người mua để bán tiếp, nhưng bị cáo chưa tiếp tục bán cho người khác thì đã bị phát hiện bắt giữ). Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo kháng nghị của Viện kiểm sát thì ngày 22/12/2024, bị cáo Dương Ngọc N đã bán cho Trần Th 01 gói ma túy đá với giá 150.000 đồng. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Dương Ngọc N đều khai nhận, bị cáo chỉ bán 01 gói ma túy thảo mộc khô giá 150.000 đồng cho Trần Th chứ không bán cho Th ma túy đá, lời khai này phù hợp với lời khai của Trần Th. Do chỉ có đủ căn cứ để xác định Dương Ngọc N bán bộ phận của cây chứa chất ma túy cho Trần Th 01 lần, không bán cho ai khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tinh thần quy định tại tiểu mục 2.3 Phần 1 của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 để xét xử bị cáo Dương Ngọc N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 Thành phố Hồ Chí Minh về việc xét xử bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo.

[4] Đối với ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Xét thấy, bị cáo không kháng cáo về hình phạt, hình phạt tuyên đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để sửa bản án theo quy định tại khoản 3 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Không chấp nhận kháng nghị số 04 QĐ-VKS KV3 ngày 18/11/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 Thành phố Hồ Chí Minh. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 165/2025/HS-ST ngày 07/11/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ vào Điều 50; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Dương Ngọc N 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2025.

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025); Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|-----------------------------|-----|
| - TAND TC; | (1) |
| - VKSND Tp.HCM; | (3) |
| - CQ THA HS CA TP.HCM; | (1) |
| - CQ CSĐT CA. TP.HCM; | (1) |
| - VKSND KV3; | (1) |
| - TAND KV3; | (1) |
| - Trại tạm giam Chí Hòa; | (2) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - THA dân sự TP.HCM; | (1) |
| - THA dân sự KV3; | (1) |
| - Ủy ban nơi bị cáo cư trú; | (2) |
| - Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) | (4) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thương Huyền